

# BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI TẠI VIỆT NAM: CHÍNH SÁCH VÀ PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU KIỆN ĐỔI MỚI VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY

Tạ Quang Ngọc\*

## I. NHỮNG QUAN ĐIỂM, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC VIỆT NAM VỀ QUYỀN CON NGƯỜI TRONG SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY

Đường lối của Đảng và Nhà nước Việt Nam về quyền con người (QCN) là nhất quán, xuyên suốt trong toàn bộ sự nghiệp Cách mạng Việt Nam, đem lại tự do, ấm no, hạnh phúc cho con người, tôn trọng và bảo vệ QCN, xác định con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp cách mạng. Vì vậy, mọi chủ trương đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước đều phấn đấu cho mục tiêu vì con người, từng bước cải thiện chăm lo phát triển nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của con người.

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước (từ 1986 đến nay) với những chủ trương chính sách phù hợp, Đảng và Nhà nước đã đưa đất nước ta thoát khỏi thời kỳ khủng hoảng kinh tế xã hội và giành được những thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Những quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam về QCN trong sự nghiệp đổi mới đất nước được thể hiện trên một số nội dung chủ yếu.

*Thứ nhất*, QCN có tính giai cấp, đồng thời là giá trị chung của nhân loại. QCN có nội dung phong phú và hoàn thiện như ngày nay là do loài người đã trải qua quá trình đấu tranh lâu dài, đó là thành quả của quá trình đấu tranh tôn trọng và bảo vệ QCN.

Ở nước ta, thực trạng QCN hiện nay là thành quả của cuộc đấu tranh lâu dài gian

khổ, qua mỗi thời kỳ phát triển của dân tộc, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của nhân loại. Vì vậy, trong đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước luôn thể hiện tính kế thừa, phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tinh hoa văn hoá của nhân loại qua quá trình đấu tranh giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng con người, làm chủ thiên nhiên.

*Thứ hai*, QCN và quyền dân tộc cơ bản là thống nhất, trong tư tưởng của Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng, Nhà nước ta, sự nghiệp giải phóng con người luôn gắn liền với sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Trong thực tiễn, độc lập dân tộc là cơ sở để bảo đảm thực hiện QCN. Khi nước ta chưa giành được độc lập và chủ quyền quốc gia, nhân dân sống trong cảnh nô lệ, QCN đã không được thực thi và bảo đảm. Từ năm 1945, cuộc cách mạng dân tộc dân chủ thành công, chúng ta đã giành độc lập dân tộc, từ đó QCN được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ.

Sự nghiệp giải phóng con người gắn liền với sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội. Đó cũng là cơ sở cho việc thực hiện tốt nhất QCN, không ngừng nâng cao chất lượng và giá trị QCN. QCN ở Việt Nam không có sự phân biệt giữa các dân tộc chung sống trên lãnh thổ Việt Nam, giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài.

Như vậy QCN gắn liền với quyền dân tộc và chủ quyền quốc gia. QCN không chỉ được bảo đảm trong phạm vi quốc gia mà còn phải được bảo đảm ở phạm vi quốc tế, trên cơ sở tôn trọng chủ quyền quốc gia theo nguyên tắc của pháp luật quốc tế.

QCN không chỉ được bảo đảm trong phạm vi một quốc gia mà đòi hỏi phải có

\* Thạc sĩ Luật học, Giảng viên trường Đại học Luật Hà Nội.

một môi trường thế giới thuận lợi để quyền đó được thực thi. Chuẩn mực quốc tế với nguyên tắc độc lập của mỗi dân tộc và sự tôn trọng chủ quyền quốc gia đảm bảo cho các dân tộc bảo vệ được những thành quả cách mạng và giữ vững chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ.

*Thứ ba*, việc bảo vệ QCN cần được tiến hành trên cơ sở nguyên tắc kết hợp tính phổ biến và tính đặc thù của QCN khi xem xét những vấn đề thực tiễn, cụ thể về QCN. Sự kết hợp đúng đắn giữa tính phổ biến và tính đặc thù của QCN được thể hiện ở chỗ, QCN vừa là một giá trị phổ biến của nhân loại, bao gồm những quyền và nguyên tắc được áp dụng phổ biến ở mọi nơi đối với mọi người, vừa là giá trị của mỗi dân tộc, mỗi quốc gia.

Đảng, Nhà nước ta thừa nhận quan điểm về tính đặc thù, phổ biến của QCN nêu trong tuyên bố Vienna và Chương trình hành động (1993) đó là: "Tất cả các QCN đều mang tính phổ cập, không thể chia cắt, phụ thuộc lẫn nhau và liên quan đến nhau. Trong khi phải luôn ghi nhớ ý nghĩa của tính đặc thù dân tộc, khu vực và bối cảnh khác nhau về lịch sử, văn hoá và tôn giáo, các quan hệ không phân biệt hệ thống chính trị, kinh tế, văn hoá, có nghĩa vụ đề cao và bảo vệ tất cả các QCN và các tự do cơ bản"<sup>1</sup>.

Sự phát triển quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước ta trong suốt tiến trình cách mạng là một quá trình nhận thức nhất quán về mục tiêu và luôn được phát triển về nội dung, hình thức. Mục tiêu của Đảng, Nhà nước là đấu tranh, xây dựng và bảo vệ độc lập chủ quyền dân tộc, đấu tranh cho tự do hạnh phúc của nhân dân để đạt mục tiêu cuối cùng là giải phóng con người.

Đồng thời QCN cũng mang tính đặc thù ở mỗi quốc gia với các điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội, tạo nên những bản sắc riêng của dân tộc, quốc gia. Trong sự nghiệp cách mạng hiện nay cần chăm lo hạnh phúc của nhân

dân, tôn trọng phát huy bản sắc văn hoá của dân tộc phù hợp với tư tưởng phát triển tiến bộ của nhân loại trong thực tiễn đời sống.

*Thứ tư*, QCN phụ thuộc vào trình độ phát triển kinh tế xã hội, văn hoá và truyền thống. Bởi vì, QCN là một hình thái ý thức xã hội cho nên nó không thể phát triển vượt ra ngoài điều kiện kinh tế xã hội của một quốc gia. Nếu điều kiện kinh tế xã hội không đảm bảo thì việc quy định QCN chỉ là hình thức. Đồng thời, yếu tố văn hoá truyền thống cũng có sự tác động sâu sắc đến việc đảm bảo QCN.

QCN là những giá trị tốt đẹp cần phải mở rộng phát triển và hoàn thiện, nhưng phải tuỳ thuộc vào điều kiện kinh tế - xã hội để xây dựng các chính sách pháp luật cho phù hợp, có như vậy QCN mới được bảo đảm trên thực tế.

*Thứ năm*, QCN phải được bảo vệ bằng pháp luật. Để đảm bảo quyền con người thì pháp luật là một trong những điều kiện quan trọng, một công cụ hữu hiệu để thực hiện. Trong điều kiện đổi mới hiện nay quan điểm của Đảng, Nhà nước ta là đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước, tiếp tục xây dựng và từng bước hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam.

Vì vậy, QCN phải gắn liền với bản chất xã hội trong một Nhà nước nhất định. Trong xã hội ta, bản chất của Nhà nước là Nhà nước của dân, do dân, vì dân, tất cả các hoạt động trong xã hội phải bảo đảm vì con người phục vụ con người. Quan điểm này được thể hiện trong cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Cùng với các chính sách, biện pháp trên, Nhà nước tạo điều kiện để nhân dân thực hiện quyền của mình trong tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội. Đảng ta chú trọng phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững kỷ cương, tăng cường pháp chế, thực hiện quản lý xã hội bằng pháp luật, tuyên truyền giáo dục pháp luật cho nhân dân để nâng cao ý thức chấp hành, tôn trọng pháp luật, thực hiện bảo đảm QCN.

*Thứ sáu*, QCN là sản phẩm của quá trình đấu tranh lâu dài của các lực lượng tiến bộ

<sup>1</sup> Trường Đại học Luật Hà Nội, Giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật, Nxb "Giáo dục", Hà Nội - 1992, tr.104.

trên thế giới, là thành quả đấu tranh của nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức, đấu tranh giành và bảo vệ độc lập, chống bất công và bất bình đẳng trong xã hội. Vì vậy, để bảo vệ QCN phải không ngừng xây dựng và phát triển kinh tế xã hội, tiếp tục đấu tranh giữ vững chủ quyền dân tộc, bảo vệ thành quả cách mạng của nhân dân.

*Thứ bảy*, QCN là giá trị nhân văn cao quý, tôn trọng, bảo đảm QCN là mục tiêu của Đảng, Nhà nước, là sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Trong các cương lĩnh, xây dựng và phát triển đất nước chúng ta luôn đề cao giá trị con người, tạo điều kiện quan tâm phát huy, phát triển các bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, xây dựng một nền văn hoá tiên tiến, hiện đại, đậm đà bản sắc dân tộc.

*Thứ tám*, Đảng và Nhà nước xác định tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước, chăm lo phát triển mọi mặt đời sống của con người, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Điều đó tạo ra những điều kiện thuận lợi cần thiết đáp ứng các nhu cầu của con người phù hợp với xu thế phát triển của thời đại.

*Thứ chín*, thực hiện tăng trưởng kinh tế, gắn liền với công bằng xã hội, xác định bảo vệ và phát triển QCN không chỉ là nhiệm vụ hiện nay mà chính là ý tưởng lâu dài của Đảng và Nhà nước ta.

## II. NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU NHẪM THỂ CHẾ CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC VỀ BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI

Quá trình hình thành phát triển QCN và bảo vệ QCN được diễn ra trong các thời kỳ lâu dài và khác nhau trong mỗi giai đoạn lịch sử ở nước ta, đấu tranh và bảo đảm tôn trọng QCN mới chỉ thực sự được quan tâm từ sau cách mạng tháng Tám năm 1945. Từ đó đến nay, Đảng và Nhà nước ta vẫn luôn tiếp tục sự nghiệp, chăm lo, phát triển từng bước hoàn thiện QCN.

Trong thời gian qua, Nhà nước ta đã tiến hành nhiều biện pháp trên các lĩnh vực lập

pháp, hành pháp và tư pháp nhằm tăng cường vai trò của pháp luật, đảm bảo thực thi pháp luật về QCN. Nhờ vậy, hệ thống pháp luật (HTPL) về QCN đã được bổ sung và từng bước hoàn thiện, các thể chế chính sách được xác lập, tạo điều kiện thuận lợi cho thực hiện QCN.

Tuy nhiên, như trên đã đề cập, lịch sử đấu tranh giải phóng con người luôn gắn với cuộc đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Đồng thời quá trình đấu tranh bảo đảm QCN cũng còn tùy thuộc vào khả năng, điều kiện kinh tế, chính trị của đất nước trong mỗi thời kỳ. Xuất phát từ những thực tế của nước ta, Đảng và Nhà nước đã xác định tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế, ổn định chính trị xã hội, xây dựng một xã hội phồn vinh với mục tiêu dân giàu, nước mạnh xã hội công bằng văn minh - một xã hội có nền dân chủ và bình đẳng được phát huy, con người được tôn trọng bảo vệ và có điều kiện để thực hiện đầy đủ các quyền của mình để tham gia vào công việc của Nhà nước và các hoạt động của xã hội.

Sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ ở những năm cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI đã thúc đẩy quá trình toàn cầu hoá diễn ra mạnh mẽ, kéo theo mối quan hệ lệ thuộc tương tác lẫn nhau giữa các quốc gia là một xu hướng tất yếu. Thực tế đó đòi hỏi mỗi quốc gia trong hành trình hội nhập vào đời sống quốc tế của mình vừa phải kết hợp được những giá trị truyền thống, điều kiện kinh tế văn hoá chính trị xã hội của mình, vừa phải đảm bảo những chuẩn mực chung của cộng đồng quốc tế và thực hiện các điều ước quốc tế nói chung cũng như các điều ước quốc tế về QCN nói riêng. Trước tình hình đó, trên cơ sở những thành tựu đổi mới mà chúng ta đạt được, việc thể chế chính sách của Đảng và Nhà nước về QCN có một ý nghĩa rất quan trọng. Việc thể chế đó cần được thể hiện dưới một số nội dung chủ yếu sau:

- Hệ thống hoá các văn bản pháp luật về QCN là cơ sở tiên quyết để thực hiện quản lý nhà nước và xã hội bằng pháp luật, tôn trọng và bảo đảm thực hiện QCN. Xét về tổng thể, HTPL về QCN của chúng ta hiện nay đã có

những bước tiến dài quan trọng trong quá trình lập pháp. Nhưng quá trình này còn đang ở trong giai đoạn xây dựng và hoàn thiện. Chính vì vậy nó còn chứa đựng những điểm chưa phù hợp với các quy định trong luật pháp quốc tế, trong đó có các CUQT về QCN mà Việt Nam đã ký kết và phê chuẩn.

Trong thời gian dài, chúng ta đã có những cố gắng nhất định trong xây dựng HTPL về QCN. Có những quy định pháp luật được sửa đổi, bổ sung thêm nhiều lần trong những năm qua đã cho thấy điều đó, nhất là trong thời kỳ đổi mới, chúng ta đã sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới rất nhiều bộ luật, luật, pháp lệnh có liên quan đến vấn đề con người, QCN, trong đó có vấn đề về nội luật hoá các điều ước quốc tế về QCN. Song đến nay, trong HTPL của chúng ta vẫn thiếu đồng bộ, không thống nhất, thực tế cho thấy một khoảng cách giữa luật quốc gia với luật quốc tế vẫn còn tồn tại. Vì vậy, yêu cầu đặt ra cho chúng ta là phải tiếp tục hoàn thiện để rút ngắn khoảng cách còn tồn tại đó.

Mặt khác, khi xem xét HTPL Việt Nam về QCN cho thấy nhiều quy định của Hiến pháp chưa được chi tiết hoá, cụ thể hoá thành luật, pháp lệnh để áp dụng được thuận tiện và thực hiện thống nhất. Vì vậy, để đáp ứng được các yêu cầu đặt ra trong thực tiễn điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước hiện nay, hoạt động lập pháp phải có những nghiên cứu cụ thể, kịp thời để từng bước xây dựng và hoàn thiện HTPL sao cho tương đối thống nhất, đồng bộ. Trong đó tập trung ban hành các quy định về QCN được cụ thể hoá vào trong các văn kiện pháp lý làm cơ sở cho việc thực thi trong phạm vi toàn quốc cũng như phù hợp với các điều ước quốc tế về QCN. Đồng thời để nâng cao chất lượng và hiệu quả của các quy định pháp luật, chúng ta phải luôn luôn rà soát và pháp điển hoá các quy định về QCN. Qua đó, phát hiện và loại bỏ những quy phạm pháp luật không còn phù hợp, đồng thời bổ sung kịp thời những quy phạm pháp luật mới, đáp ứng yêu cầu bức xúc đặt ra trong đời sống xã hội.

- Có kế hoạch tổng thể trong chiến lược xây dựng pháp luật quốc gia hàng năm và dài hạn (từ năm 2000 đến năm 2010), trong đó chú trọng đến nhiệm vụ cụ thể hoá pháp luật về QCN đã được quy định trong Hiến pháp 1992 (sửa đổi, bổ sung năm 2001). Trong quá trình xây dựng cần xác định những quy phạm pháp luật hợp lý để cụ thể hoá sâu rộng hơn về các QCN, quyền công dân; quy định cơ chế đảm bảo thực thi QCN. Trên cơ sở kế thừa, chọn lọc những giá trị truyền thống của dân tộc, kết hợp với giá trị văn minh của nhân loại, chúng ta cần kết hợp đồng bộ giữa các quy phạm pháp luật trong văn bản của nước ta với các CUQT về QCN, đáp ứng được các yêu cầu của xu thế hội nhập, hợp tác và phát triển trong khu vực và thế giới, góp phần thúc đẩy tiến trình ổn định hoà bình an ninh khu vực và thế giới, đảm bảo thực thi các QCN ở trong nước cũng như trên toàn cầu.

Đồng thời trong thời gian tới chúng ta cũng phải cố gắng, nỗ lực tích cực tham gia các điều ước quốc tế về QCN; thực hiện tốt chủ trương chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước cũng như các nghĩa vụ trong các cam kết quốc tế về QCN; đẩy mạnh hơn nữa quá trình nghiên cứu, đánh giá và xem xét để khi có điều kiện chúng ta có thể tiếp tục ký kết hoặc gia nhập các CUQT về QCN mà Việt Nam chưa là thành viên.

- Chúng ta cần tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm thực hiện QCN. Tuy nhiên, muốn đảm bảo hoạt động có hiệu quả và đạt được mục tiêu đối với vấn đề nhân quyền, chúng ta cần phải có các chính sách, biện pháp cụ thể, phù hợp cũng như khắc phục kịp thời những hạn chế, những khoảng cách giữa quy định của pháp luật và thực tiễn mà lâu nay vẫn luôn tồn tại trong lĩnh vực thực hiện QCN. Muốn vậy, thời gian tới chúng ta cần phải đẩy mạnh hơn nữa tiến trình cải cách hành chính Nhà nước, kiện toàn tổ chức bộ máy Nhà nước theo hướng tinh giản, gọn nhẹ, quy định rõ ràng, cụ thể chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan trong hoạt động của mình để tránh sự chồng chéo,

đùn đẩy trách nhiệm. Đồng thời nhân tố con người cũng rất quan trọng, do đó cần có kế hoạch trước mắt và lâu dài để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ viên chức nhằm nâng cao phẩm chất, đạo đức chính trị, trình độ chuyên môn của họ để hoàn thành xuất sắc công vụ được đảm nhiệm; khắc phục kịp thời những yếu kém còn tồn tại như các tệ nạn tham ô, hách dịch cửa quyền, hiện tượng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vi phạm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, vì những mục đích cá nhân của cán bộ viên chức khi thực hiện công vụ có liên quan đến quyền công dân, QCN. Các cơ quan nhà nước cần ban hành quy chế tiếp dân phù hợp, giải quyết mọi vướng mắc của nhân dân kịp thời để đảm bảo mọi quyền lợi của họ.

- Chúng ta cần tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục sâu rộng tới các tầng lớp nhân dân để tăng cường ý thức pháp luật, nâng cao nhận thức tôn trọng và bảo vệ QCN trong đời sống xã hội. Nhà nước cần xây dựng những kế hoạch cụ thể, chiến lược lâu dài và bền vững để quán triệt, phổ biến tuyên truyền, giáo dục về chấp hành pháp luật, tôn trọng pháp luật và thực hiện nghiêm chỉnh các cam kết quốc tế trong các điều ước quốc tế về QCN được chuyển hoá vào HTPL trên cơ sở quán triệt sâu rộng đầy đủ quan điểm của Đảng và Nhà nước về sự nghiệp chăm lo phát triển con người. Từ đó, chúng ta có thể thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia đông đảo, tạo nên một phong trào sâu rộng mang tính xã hội hoá cao trong lĩnh vực bảo vệ QCN.

- Chúng ta cần đẩy mạnh hoạt động xây dựng Nhà nước pháp quyền, khẳng định vai trò của pháp luật nói chung và pháp luật về QCN nói riêng là công cụ hữu hiệu để quản lý Nhà nước và xã hội. Muốn vậy, chúng ta phải từng bước hoàn thiện cơ cấu, tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước, quán triệt những quan điểm cơ bản của Đảng trong hoạt động của các cơ quan công quyền. Các cơ quan này phải hoạt động trên cơ sở mục đích phục vụ nhân dân, đáp ứng các yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân theo quy định của pháp luật. Để

xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền phải tăng cường hoạt động lập pháp để sớm tạo ra các khung pháp lý cần thiết, phù hợp với điều kiện thực tế của kinh tế, chính trị và xã hội. Trong khi đó, chúng ta cần tăng cường cơ chế giám sát, kiểm tra hoạt động của các cơ quan Nhà nước, phát hiện những sơ hở yếu kém để khắc phục kịp thời những hạn chế hoặc những vi phạm các quy định về QCN. Khi có vi phạm phải xử lý nghiêm minh và khôi phục các quyền bị vi phạm kịp thời. Có như vậy chúng ta mới có thể đảm bảo hiệu quả cao nhất trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ QCN ở quốc gia cũng như khu vực và trên toàn thế giới.

- Chúng ta cần thực hiện tốt nghĩa vụ làm báo cáo quốc gia về QCN theo quy định của điều ước quốc tế về QCN. Mặc dù trong thời gian qua, chúng ta đã có nhiều cố gắng nỗ lực trong thực hiện nghĩa vụ làm báo cáo quốc gia về thực hiện QCN và bước đầu thu được những kết quả đáng khích lệ. Cụ thể chúng ta đã hoàn thành 9 bản báo cáo quốc gia về thực hiện QCN trong 5 CUQT về QCN mà Việt Nam là thành viên, đặc biệt là: CUQT về các quyền dân sự, chính trị; CUQT về quyền kinh tế, xã hội và văn hoá; CUQT về xoá bỏ mọi hình thức phân biệt, đối xử với phụ nữ; CUQT về quyền trẻ em trong những năm qua, được cộng đồng quốc tế ghi nhận và đánh giá cao.

Tuy nhiên, về chủ quan, do điều kiện đất nước có chiến tranh kéo dài, kinh tế của đất nước còn nghèo nàn, chúng ta chưa có khả năng đầu tư cho cơ sở vật chất để đảm bảo đáp ứng với yêu cầu đặt ra về thực hiện QCN. Bên cạnh đó, cùng với HTPL chưa hoàn thiện đã chứa đựng những bất cập nhất định và có tác động ảnh hưởng đến việc thực thi nghĩa vụ báo cáo quốc gia còn chậm, nội dung báo cáo cũng chưa phản ánh đầy đủ, sinh động QCN. Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước để đáp ứng được những yêu cầu bức xúc đặt ra đối với sự nghiệp giải phóng và bảo vệ con người của cách mạng nước ta,

*(Xem tiếp trang 83)*